

Dạng 4: Nối (từ và câu)

Bài 1 Nói.

mùi

gửi

thưa

xách

gửi

thơm

túi

quà

Bài 2 Nói.

Khi đi học

em có thêm nhiều bạn.

Tiết mục xiếc

thật xuất sắc.

Vì vấp phải một hòn đá

nên em ngã oạch.

Bài 3 Nói đúng.

Dàn gà con

nhà tơ.

Mùa hè,

hoa phượng nở đỏ rực.

Con tôm

chăm chú nhìn mẹ.

Bé ve

hêu râm râm.

Bài 4

Nói:

Em tìm bút.

Mẹ em.

loay hoay

âu yếm

Bài 5

Nói:

điều

lưu

tửu

thêu

tử

dắt

áo

lo

Bài 6

Nối chữ thành câu sau đó nối với hình thích hợp:

Cần cầu

âu yếm cháu.



Bà

trong veo.



Ao cá nhà bà

màu vàng.



Bài 7



Nói:

Bạn Lan

là tương lai của đất nước.

Con người

là người mẹ thứ hai của em.

Cô giáo

là người Hà Nội.

Trẻ em

là vốn quý nhất.

Bài 8



Nói:

luýnh

huych

huýnh

quýnh

phụ

huynh

Bài 9



Nói:

cây

khuân

bâng

ngoan

xoan

khuang

ngoãn

vác

Bài 10

Nổi:

lũy tre

khởi bực

cháy

mít mù

rừng rục

cao rút

Bài 11

Nổi:

khoei

hán

nước

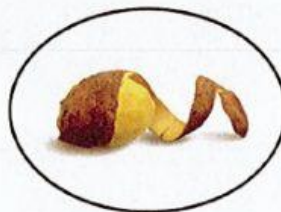
quả

quần

χοάμ

tây

xoài



Bài 12

Nói đúng rồi viết lại:

chim

vành khuyên

[illegible]

trượt

thuyền

quyết

tâm

Figure 1 is a 3D bar chart illustrating the distribution of the number of children per family. The horizontal axis (x-axis) represents the number of children, ranging from 0 to 10. The vertical axis (y-axis) represents the number of families, ranging from 0 to 100. The depth axis (z-axis) represents the percentage of families, ranging from 0% to 100%. The bars show that the majority of families have 1 or 2 children, with the percentage of families decreasing as the number of children increases.

chiếc

tuyệt

